

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/DS-ST.

Ngày: 07-02-2023.

*V/v Tranh chấp hợp đồng dân sự -
hợp đồng mua bán*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Nhã Uyên

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Võ Thị Điệp
2. Ông Phạm Phước Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 07/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 587/2022/TLST-DS, ngày 17 tháng 10 năm 2022 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng dân sự - hợp đồng mua bán*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 363/2022/QĐXXST-DS ngày 19/12/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2023/QĐST-DS ngày 10/01/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Văn Th, sinh năm 1966

Địa chỉ: tổ 3, ấp Bình T, xã Bình A, huyện Cao Lãnh, Đồng Tháp.

- Bị đơn: Bà Đỗ Thị Kim Ng, sinh năm 1952

Địa chỉ: tổ 18, ấp Bình B, xã Bình A, huyện Cao Lãnh, Đồng Tháp

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Võ Sĩ Ng, sinh năm 1985;

2. Anh Võ Khôi Ng, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: tổ 18, ấp Bình B, xã Bình A, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Ông Th có mặt; bà Ng, anh Sĩ Ng, anh Khôi Ng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn ông Trần Văn Th trình bày:

Ngày 10/4/2021 ông Th với bà Ng có hợp đồng bằng lời nói nội dung ông Th bơm 05 sà lan cát san lấp mặt bằng cho phần đất của hộ bà Ng tại tổ 18, ấp Bình B, xã Bình A, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, mỗi sà lan có khối

lượng là 160m³ cát, với số tiền là 19.000.000 đồng/1sà lan. Tổng cộng số tiền của 05 xà lan cát san lấp là 95.000.000 đồng (Chín mươi lăm triệu đồng). Theo thỏa thuận thì bà Ng sẽ thanh toán trước 01 xà lan cát với số tiền là 19.000.000 đồng (Mười chín triệu đồng), số tiền còn lại sẽ thanh toán vào cuối năm 2021 cho ông Th.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Th tiến hành bơm cát san lấp với khối lượng cát như thỏa thuận, tuy bà Ng chưa trả số tiền 01 xà lan cát là 19.000.000 đồng cho ông Th nhưng ông Th thông cảm và tiếp tục bơm đủ khối lượng cát theo hợp đồng với bà Ng, cho bà Ng thời hạn trả tiền vào cuối năm 2021. Đến ngày 24/4/2021 ông Th đã hoàn thành việc bơm cát theo khối lượng đã thỏa thuận là 05 xà lan cát. Tuy nhiên về phía bà Ng đến nay không thanh toán tiền cho ông Th mặc dù ông Th đã nhiều lần yêu cầu, bà Ng chỉ hứa hẹn mà không thực hiện việc trả tiền, bà Ng đưa ra nhiều lý do cho việc chậm trả, sau đó thì cố tình tránh mặt.

Như vậy đến nay hộ bà Ng gồm bà Ng, anh Sĩ Ng, anh Khôi Ng còn nợ ông Th số tiền bơm cát san lấp là 95.000.000 đồng (Chín mươi lăm triệu đồng). Nhiều lần ông Th yêu cầu hộ bà Ng trả tiền cho ông Th nhưng bà Ng không trả mà cứ đưa ra nhiều lý do để trì hoãn việc trả tiền.

Nay ông Th yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh giải quyết các vấn đề sau: Yêu cầu bà Đỗ Thị Kim Ng, anh Võ Sĩ Ng, anh Võ Khôi Ng có trách nhiệm liên đới trả cho ông Th số tiền bơm cát san lấp là 95.000.000 đồng (Chín mươi lăm triệu đồng), không yêu cầu tính lãi suất.

2. Bị đơn là bà Đỗ Thị Kim Ng

Đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và được triệu tập xét xử hợp lệ, biết nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng không có văn bản ý kiến, cũng không phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không tham gia hòa giải và không có mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

3. Anh Võ Sĩ Ng và anh Võ Khôi Ng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

Đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và được triệu tập xét xử hợp lệ, biết nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng không có văn bản ý kiến, cũng không phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không tham gia hòa giải và không có mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Trần Văn Th đã cung cấp tài liệu, chứng cứ như sau:

- Biên bản hòa giải ngày 08/8/2022 (bản sao);
- Chứng minh nhân dân của ông Trần Văn Th (bản photo);
- Đơn xin xác nhận ngày 12/12/2022 (bản chính).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xét thấy, ông Trần Văn Th yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Đỗ Thị Kim Ng, anh Võ Sĩ Ng và anh Võ Khôi Ng phải có trách nhiệm liên đới trả cho ông Th số tiền bơm cát san lấp còn nợ là 95.000.000 đồng (chín mươi lăm triệu đồng), không yêu cầu tính lãi suất. Ngoài ra các đương sự không ai có yêu cầu nào khác nên xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng dân sự - hợp đồng mua bán theo quy định tại Điều 385, Điều 430, Điều 440 Bộ luật dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự thì tranh chấp giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân. Ngoài ra, do địa chỉ của bị đơn ở huyện Cao Lãnh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh theo quy định tại Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về sự có mặt của đương sự tại phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Ng, anh Võ Sĩ Ng và anh Võ Khôi Ng đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ 02 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà Ng, anh Sĩ Ng, anh Khôi Ng theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn Th yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Đỗ Thị Kim Ng, anh Võ Sĩ Ng, anh Võ Khôi Ng có trách nhiệm liên đới trả cho ông Th số tiền bơm cát san lấp là 95.000.000 đồng (chín mươi lăm triệu đồng), không yêu cầu tính lãi suất, Hội đồng xét xử nhận định:

[5] Ngày 10/4/2021 ông Th với bà Ng có thỏa thuận bằng lời nói nội dung ông Th bơm cát san lấp mặt bằng cho phần đất của hộ bà Ng tại tổ 18, ấp Bình B, xã Bình A, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp với khối lượng là 05 sà lan cát, mỗi sà lan có khối lượng là 160m³ cát, với số tiền là 19.000.000 đồng/1sà lan. Tổng cộng số tiền của 05 sà lan cát san lấp là 95.000.000 đồng (Chín mươi lăm triệu đồng). Đến ngày 24/4/2021 ông Th đã hoàn thành việc bơm cát san lấp theo khối lượng đã thỏa thuận là 05 sà lan cát. Phía hộ bà Ng gồm bà Ng, anh Sĩ Ng, anh Khôi Ng chưa thanh toán số tiền 95.000.000 đồng cho ông Th. Như vậy đến nay hộ bà Ng gồm bà Ng, anh Sĩ Ng, anh Khôi Ng còn nợ ông Th số tiền bơm cát san lấp là 95.000.000 đồng (Chín mươi lăm triệu đồng).

Anh Võ Sĩ Ng, anh Võ Khôi Ng là con ruột của và Ng và hiện anh Sĩ Ng, anh Khôi Ng vẫn còn sống chung gia đình với bà Ng, cùng ăn, cùng ở, cùng làm kinh tế phụ giúp bà Ng để lo cho cuộc sống gia đình. Trong quá trình bơm cát san lấp anh Sĩ Ng, anh Khôi Ng biết được và cùng theo dõi, quan sát phía ông Th thực hiện bơm cát san lấp. Do đó bà Đỗ Thị Kim Ng, anh Võ Sĩ Ng, anh Võ Khôi Ng có trách nhiệm liên đới trả cho ông Th số tiền bơm cát san lấp là 95.000.000 đồng (chín mươi lăm triệu đồng) là phù hợp.

Trong quá trình tố tụng, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và thông báo kết quả công khai chứng cứ mà nguyên đơn đã cung cấp nhưng bà Đỗ Thị Kim Ng, anh Võ Sĩ Ng, anh Võ Khôi Ng vẫn không đến Tòa án để giải quyết vụ án, đồng thời bà Đỗ Thị Kim Ng, anh Võ Sĩ Ng, anh Võ Khôi Ng cũng không có ý kiến phản bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và

những tình tiết, tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp. Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự có thể khẳng định chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp là hợp lệ.

[6] Từ những căn cứ nêu trên đủ cơ sở để xác định ông Th có bơm cát san lấp mặt bằng cho phần đất của hộ bà Ng tại tổ 18, ấp Bình B, xã Bình A, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp với khối lượng là 05 sà lan cát, mỗi sà lan có khối lượng là 160m³ cát, với số tiền là 19.000.000 đồng/1sà lan. Tổng cộng số tiền của 05 sà lan cát san lấp là 95.000.000 đồng (Chín mươi lăm triệu đồng). Bà Đỗ Thị Kim Ng, anh Võ Sĩ Ng, anh Võ Khôi Ng còn nợ ông Th số tiền bơm cát san lấp còn thiếu là 95.000.000 đồng (chín mươi lăm triệu đồng). Do đó buộc bà Đỗ Thị Kim Ng, anh Võ Sĩ Ng, anh Võ Khôi Ng có trách nhiệm liên đới trả cho ông Th số tiền bơm cát san lấp còn thiếu là 95.000.000 đồng (chín mươi lăm triệu đồng) là phù hợp theo quy định tại Điều 430, Điều 440 Bộ luật dân sự.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng, án phí, lệ phí Tòa án thì bà Ng, anh Sĩ Ng, anh Khôi Ng phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 91, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 288, Điều 385, Điều 430, Điều 440 Bộ luật dân sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng, án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn Th.

Buộc bà Đỗ Thị Kim Ng, anh Võ Sĩ Ng, anh Võ Khôi Ng có trách nhiệm liên đới trả cho ông Th số tiền bơm cát san lấp còn nợ là 95.000.000 đồng (Chín mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong thì hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Đỗ Thị Kim Ng, anh Võ Sĩ Ng, anh Võ Khôi Ng phải chịu 4.750.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Trần Văn Th được nhận lại tiền án phí đã nộp là 2.375.000 đồng (Hai triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009927 ngày 12/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS HCL;
- Tòa án Tỉnh;
- Lưu: HSVA (Q).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phan Thị Nhã Uyên